TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-ST
Ngày 24-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Hà Thị Mão.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Hữu Đ, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1960 tại Nam Định. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số phường C, quận H, thành phố H; nơi tạm trú: phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu Đ và bà Đào Thị H (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị S (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự và nhân thân: Bản án số 65/HS-ST ngày 31/3/2008 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đương nhiên được xóa án tích do giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 500.000 đồng; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2022, đến ngày 20/6/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma tuý nên khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 18/6/2022, bị cáo Phan Hữu Đ đi bộ một mình đến khu vực đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về phục phụ cho bản thân. Đến nơi, Đ hỏi mua của người phụ nữ không quen biết 200.000 đồng ma túy được 01 gói nilon kích thước 1cm x 02cm. Đức cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi đến trước nhà số 1 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền định sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Máy Tơ kết hợp với cán bộ phân đội 2- Thuỷ Đội, Phòng PC 08B Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nilon kích thước khoảng 01 x 02 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Vũ Đức M tại nhà số Nam Pháp 1, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 287/KL-KTHS(MT) ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy, có khối lượng 0,14 gam, là loại Heroin.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và khai: Do nghiện ma tuý từ lâu nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy đá về để sử dụng. Tiền mua ma túy do Đức lao động mà có.

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Vật chứng: 01 túi nilon bên trong chứa khối lượng 0,14 gam Heroin. Cơ quan giám định lấy ra 0,08 gam để giám định, còn lại 0,06 gam và toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong lại trong 01 bì giấy dấu niêm phong số 287MT/PC09.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKSNQ ngày 06/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phan Hữu Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 287MT/PC09 chứa ma tuý còn lại sau giám định và vỏ bao gói của mẫu vật.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, lời khai thể hiện: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 18/6/2022, Phan Hữu Đ bị bắt qủa tang khi đang cất giữ trái phép 0,14 gam ma túy Heroin trước nhà số 1 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

+ Về nhân thân:

[4] Bị cáo đã có 01 tiền án đã được xóa án tích nhưng với lần phạm tội này cũng cần đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người cao tuổi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo:

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung theo quy định khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo:

[8] Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

+ Về xử lý vật chứng:

[9] Do chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 287MT/PC09 chứa ma tuý còn lại sau giám định và vỏ bao gói của mẫu vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị. Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết..

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Hữu Đ 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 18 tháng 6 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 287MT/PC09 chứa ma tuý còn lại sau giám định và vỏ bao gói của mẫu vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Hữu Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng